

MASTERTOP® 100

Sàn phẩm xoa cứng nền dạng bột rắc, cốt liệu tự nhiên

MÔ TẢ

MASTERTOP 100 là sản phẩm dạng bột, được trộn sẵn, dùng để rắc lên bề mặt bê-tông hoặc vữa lúc còn ướt nhằm làm tăng độ chống mài mòn của bề mặt, ngoài ra sản phẩm còn có thể tạo màu và làm tăng độ thẩm mỹ của bề mặt.

Sản phẩm được sản xuất từ xi-măng chọn lọc, cốt liệu chọn lọc có độ chống mài mòn cao, màu bột và một số khoáng chất đặc biệt.

MASTERTOP 100 có 5 màu chuẩn. Các màu khác cũng có thể được sản xuất khi có yêu cầu.

SỬ DỤNG CHO

MASTERTOP 100 được sử dụng cho các sàn công nghiệp không chịu tác động của hóa chất, nhưng có yêu cầu về mặt thẩm mỹ và yêu cầu chống mài mòn cao. Chẳng hạn như:

- Các công trình dân dụng và công nghiệp nhẹ,
- Tầng hầm, hầm ngầm,
- Xưởng cơ khí,
- Kho bãi,
- Hành lang, đại sảnh,
- Trường học,
- Bãi đậu xe,
- Các khu vực để hàng hoá.

ĐẶC ĐIỂM VÀ CÔNG DỤNG

Màu sắc đa dạng và đều	Tạo độ thẩm mỹ cao cho môi trường làm việc.
Bột màu tiêu chuẩn	Màu bền vững, không bị phai.
Độ chống mài mòn cao	Giảm thiểu chi phí bảo trì sàn nhà xuống.
Độ đặc chắc cao	Giảm thiểu sự thấm thấu của dầu, nhớt, dễ lau chùi.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Độ chống mài mòn (Bohme) : 6-8 g/cm²

Độ chống va đập (LA) sau 2000 chu kỳ : 45-50% mất khối lượng

Độ chống hóa chất : thấp đến trung bình.

ĐẶC TÍNH

Dạng	: bột
Màu sắc	: tự nhiên (xám bê-tông), xám nhạt, đỏ gạch, vàng sáng và xanh.

THI CÔNG

Chuẩn bị

Bê-tông trộn nên có độ sụt khoảng 75mm hoặc thấp hơn, với độ rỗng không khí tối đa là 3%. Sàn bê-tông phải được thiết kế để chịu được các tải trọng tĩnh, động và các va đập theo yêu cầu kỹ thuật.

Không được dùng nước có muối hoặc cốt liệu chứa muối để trộn bê-tông nếu muốn sử dụng vật liệu hardener màu.

Thi công

MASTERTOP 100 nên được rải bằng tay thành hai lớp. Khoảng 2/3 lượng vật liệu được dùng cho lớp thứ nhất và phần còn lại cho lớp thứ hai.

Rải lớp thứ nhất

Chia khu vực sàn thành từng ô nhỏ sao cho thuận tiện, đánh dấu những ô đó rồi sắp xếp đủ vật liệu **MASTERTOP 100** ở mỗi ô dựa vào hàm lượng sử dụng.

Sau khi bề mặt bê-tông bốc hơi hết nước, xoa đều lại bề mặt để mở mặt rồi bắt đầu rải lớp thứ nhất. Chú ý rải trước ở khu vực gần cửa, gần tường, cột,... vì ở những khu vực này, bê-tông sẽ khô nhanh hơn.

Sau khi lớp thứ nhất sậm màu lại do hút ẩm từ nền bê-tông và nền bê-tông đủ cứng để đi vào thì dùng bàn chà gỗ hoặc máy xoa xoa đều bề mặt, chỉ cần xoa vừa đủ để đem độ ẩm lên trên bề mặt.

Rải lớp thứ hai

Ngay sau khi xoa xong lớp thứ nhất, rải ngay lớp thứ hai lên bề mặt đang ẩm. Rải bù thêm vào những khu vực mà lớp thứ nhất còn thiếu. Ngay khi lớp thứ hai

Công ty TNHH BASF Việt Nam

Văn phòng chính
12 Đại lộ Tự Do, VSIP
Thuận An, tỉnh Bình Dương
Việt Nam

Điện thoại: (0650) 3743100
Fax: (0650) 3743200

Chi Nhánh TP.HCM
P1707, 37 Tôn Đức Thắng
Quận 1, Tp.HCM
Việt Nam

Điện thoại: (08) 39103905
Fax: (08) 39103898

Chi Nhánh Hà Nội
191 Bà Triệu
Hai Bà Trưng, Hà Nội
Việt Nam

Điện thoại: (04) 39743767
Fax: (04) 39743766

Chi Nhánh Đà Nẵng
10 Hải Phòng
Hải Châu, Đà Nẵng
Việt Nam

Điện thoại: (0511) 3652069
Fax: (0511) 3652138



MASTERTOP® 100

sậm màu lại do hút ẩm thì xoa ngay bề mặt bằng máy xoa.

Nếu cần bề mặt hoàn thiện nhám, chống trượt thì bảo dưỡng ngay sau lần xoa này mà không cần xoa thêm nữa.

Hoàn thiện

Xoa hoàn thiện bề mặt thêm bằng máy sẽ tùy thuộc vào mức độ hoàn thiện yêu cầu.

Nếu để hoàn thiện bóng trung bình, chống trượt, chỉ nên xoa máy từ 3-4 lần tùy vào độ đóng rắn của bê-tông.

Nếu muốn bóng hơn thì đợi bê-tông se mặt rồi xoa thêm bằng máy với luỗi xoa nằm ngang.

Nếu muốn hoàn thiện bóng láng thì đợi bê-tông thật se mặt rồi xoa thêm bằng máy với luỗi xoa hơi nghiêng, nhưng không được nghiêng quá vì sẽ tạo vết trên bề mặt hoặc làm bề mặt bị phồng rộp. Nếu có hiện tượng này xảy ra thì phải hạ luỗi xoa xuống.

Nếu sử dụng sản phẩm có màu nhạt thì nên thay luỗi xoa loại thép không rỉ khi xoa từ lớp thứ hai trở đi.

Hoàn thiện các lỗ tổ ong hoặc dấu bàn xoa bằng bàn chà thép

Hoàn thiện cực bóng

Nếu có yêu cầu bề mặt thật bóng láng thì có thể đánh bóng bề mặt bằng cách xoa thật nhiều lần hoặc đánh bóng luỗi xoa trước khi xoa.

Lưu ý:

- Dánh bóng bề mặt chỉ áp dụng cho sản phẩm màu xám tự nhiên. Không áp dụng cho sản phẩm có màu.
- Trong điều kiện thời tiết nóng, khô và gió mạnh thì nên hoàn thiện thật nhanh rồi bảo dưỡng ngay để tránh hiện tượng khô mặt nhanh.

BẢO DƯỠNG

Bảo dưỡng bề mặt ngay sau khi xoa hoàn thiện bằng các hợp chất bảo dưỡng dạng lỏng như **MASTERKURE 181** hoặc **MASTERKURE 128**

Bề mặt sử dụng sản phẩm màu thì không nên bảo dưỡng bằng nước, bao tải ướt, cát ướt, nilông hoặc

giấy ngăn ẩm.

Bảo vệ bề mặt: Nên che phủ, bảo vệ bề mặt sau khi quét lớp bảo dưỡng để tránh ố màu, đổi màu, hoặc tác động cơ học.

VỆ SINH

Rửa sạch dụng cụ và các thiết bị bằng nước trước khi vật liệu đông kết.

DỮ LIỆU TÍNH

Hàm lượng sử dụng tùy thuộc vào điều kiện sử dụng của bề mặt, mức độ tải trọng, và độ đồng màu yêu cầu. Hàm lượng sử dụng tối thiểu như sau:

Cho tải trọng nhẹ: 3 kg/m²

Cho tải trọng vừa: 5 kg/ m²

Cho tải trọng nặng: 7 kg/ m²

Cho độ đồng màu: 7 kg/ m²

ĐÓNG GÓI

MASTERTOP 100 được đóng gói trong bao giấy nhiều lớp, mỗi bao 25 kg.

BẢO QUẢN

MASTERTOP 100 bảo quản được trong vòng 12 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện nguyên đai nguyên kiện, khô ráo, nhiệt độ bình thường.

CHÚ Ý

MASTERTOP 100 là sản phẩm không độc nhưng có tính kiềm giống như xi-măng mà có thể gây loét da hoặc dị ứng khi tiếp xúc. Vì vậy, khi thi công phải tuân thủ theo các nguyên tắc an toàn về sức khoẻ như đeo găng tay, mặt nạ. Sau khi làm việc phải vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

Tham khảo thêm tài liệu an toàn của sản phẩm để biết thêm chi tiết về An toàn, Sức khỏe và Môi trường

Khả năng cháy: **MASTERTOP 100** không cháy.

CE1-1-0205

TRÁCH NHIỆM

Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của **BASF** dựa trên cơ sở khoa học và kinh nghiệm thực tế. Do các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào nên người sử dụng cần phải kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm theo từng trường hợp.

CHÚ Ý

BASF cung cấp sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật nhưng không bao gồm trách nhiệm giám sát. Nên sử dụng sản phẩm theo sự chỉ dẫn của **BASF**, tuy nhiên phải tuân theo sự thay đổi, điều chỉnh của các chủ đầu tư, kỹ sư hoặc nhà thầu trong việc thi công vào từng môi trường ứng dụng thích hợp.